

Số: 5607/BC-SYT

Cần Thơ, ngày 11 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2024

Căn cứ Công văn số 4362/CATP-QLHC ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Công an thành phố về việc sơ kết triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2024.

Sở Y tế báo cáo kết quả triển khai Đề án 06/CP năm 2024 như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

1. Mạng lưới các cơ sở y tế trên địa bàn do Sở Y tế gồm: Tuyển thành phố 13 bệnh viện chuyên khoa, đa khoa, 04 Trung tâm chuyên ngành; tuyển quận huyện: 03 bệnh viện đa khoa, 04 Trung tâm Y tế đa chức năng, 05 Trung tâm Y tế 01 chức năng; tuyển phường, xã: 08 Trạm Y tế. Trong đó các cơ sở khám chữa bệnh là **20 cơ sở** (13 bệnh viện chuyên khoa, đa khoa; 04 Trung tâm Y tế đa chức năng; 03 bệnh viện đa khoa tuyển quận, huyện).

2. Tổng số nhiệm vụ được giao chủ trì hoặc phối hợp thực hiện Đề án 06/CP, gồm 04 nhiệm vụ, trong đó phân tích:

(1) Nhiệm vụ tồn 2022, 2023 chuyển sang: 04 nhiệm vụ

+ Mô hình 6 (theo số thứ tự của đề án 06): Khám chữa bệnh sử dụng thẻ Căn cước công dân và VNeID

+ Mô hình 7: Khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, Kiosk tự phục vụ

+ Mô hình 34: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID.

Mô hình 11: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại cơ sở khám chữa bệnh

(2) Nhiệm vụ mới được giao năm 2024:

(3) Kết quả:

- Tổng số nhiệm vụ đã hoàn thành: 04 nhiệm vụ

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo điều hành

Ban hành các kế hoạch chỉ đạo công tác cải cách hành chính: Kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch tuyên truyền, kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính năm 2024.

Ban hành Kế hoạch số 275/KH-SYT ngày 16 tháng 01 năm 2024 triển khai thực hiện các mô hình của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư,

định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2024;

Công văn số 1516/SYT-KHTC ngày 09 tháng 4 năm 2024 gửi Công an thành phố về việc kiện toàn Tổ công tác, Tổ giúp việc Đề án 06 thành phố;

Triển khai Công văn số 1565/SYT-KHTC ngày 12 tháng 4 năm 2024 về việc tiếp đón người bệnh đi KCB BHYT bằng CCCD gắn chip, hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VssID hoặc VNeID và triển khai ký số file XML;

Công văn số 1863/SYT-NVY ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Sở Y tế về việc chấn chỉnh công tác khám chữa bệnh, tiếp nhận người bệnh có thẻ BHYT bằng CCCD gắn chip;

Công văn số 1954/SYT-KHTC ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Sở Y tế về việc báo cáo tình hình mua sắm, bố trí các trang thiết bị công nghệ thông tin để phục vụ triển khai Đề án 06;

Công văn số 2830/SYT-KHTC ngày 02/7/2024 về việc đẩy mạnh chuyển đổi số và triển khai Đề án 06 tại các cơ quan, đơn vị trong ngành y tế;

Công văn số 3016/SYT-KHTC ngày 11 tháng 7 năm 2024 về việc đăng ký danh sách tham gia đào tạo, bồi dưỡng tập huấn về Chuyển đổi số năm 2024 trên nền tảng trực tuyến mở đại trà (MOOCs) cho các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các đơn vị trực thuộc;

Triển khai Công văn số 3064/SYT-KHTC ngày 16/7/2024 về việc nghiên cứu triển khai giải pháp Kiosk y tế thông minh theo Đề án 06 cho các đơn vị;

Công văn số 4265/SYT-KHTC ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Sở Y tế về việc triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024 trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Triển khai các khóa bồi dưỡng về Chuyển đổi số trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs) năm 2024 cho các đơn vị trực thuộc theo Công văn số 4497/SYT-KHTC ngày 08/10/2024 của Sở Y tế.

Công văn số 4842/SYT-KHTC ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Sở Y tế về việc góp ý Dự thảo Kế hoạch Chuyển đổi số thành phố Cần Thơ năm 2025 của Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Công tác tuyên truyền

Công tác tuyên truyền tiếp tục được triển khai và thu được nhiều kết quả tích cực. Nội dung tuyên truyền gồm: các quy định về thủ tục hành chính có liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp; việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước; tuyên truyền vận động người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; tuyên truyền hiệu quả sử dụng dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính các quy định liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức như: quyền, nghĩa vụ, quy tắc

ứng xử, văn hóa giao tiếp, thái độ phục vụ nhân dân. Quyền và nghĩa vụ của công dân trong mỗi quan hệ với cơ quan nhà nước; các nguyên tắc, cách thức và những vấn đề cần biết khi thực hiện TTHC.

Ký kết hợp đồng với Báo Cần Thơ để đưa tin tuyên truyền về Đề án Xây dựng Y tế thông minh trọng tâm là Y tế cộng đồng giai đoạn 2021-2030, trong đó có các mô hình thuộc Đề án 06 của ngành y tế. Kết quả đến 30/8/2024, Báo Cần Thơ đăng tin 02 chuyên đề, cụ thể:

- Đặt lịch khám bệnh từ xa ở Bệnh viện Phụ sản TP Cần Thơ;
- Tập huấn hướng dẫn triển khai ứng dụng “Chăm sóc sức khỏe Cần Thơ”.
- Tờ tin Sức khỏe ngành y tế thường xuyên đăng tin bài về hoạt động Chuyển đổi số của ngành. Kết quả đến 30/8/2024, đăng tải 05 chuyên đề, cụ thể:

- + Dấu ấn chuyển đổi số;
- + Tập huấn triển khai ứng dụng “Chăm sóc sức khỏe Cần Thơ”;
- + Hội nghị về triển khai đặt lịch hẹn khám bệnh, tư vấn khám chữa bệnh từ xa, thanh toán không dùng tiền mặt và hồ sơ sức khỏe điện tử;
- + Đưa ứng dụng AI (trí tuệ nhân tạo) tầm soát ung thư về cồn Tân Lộc, quận Thốt Nốt;
- + Cập nhật kiến thức chuyên môn trong hành nghề dược và khám sàng lọc ung thư cổ tử cung bằng máy CerviCARE AI.

3. Về nguồn lực triển khai

Đã đăng ký học và hoàn thành lớp đào tạo bồi dưỡng tập huấn về chuyển đổi số trên nền tảng MOOCs. Có 667 người tham gia, 100% đã hoàn thành và được cấp giấy chứng nhận.

4. Nhóm tiện ích giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến

a) Tình hình công bố thủ tục hành chính: tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định công bố kịp thời theo quy định:

Tham mưu ban hành 03 Quyết định công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế (Quyết định 64/QĐ-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2024; Quyết định 212/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2024; Quyết định 665/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2024; Quyết định 2426/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2024.

Tổng số Quyết định công bố đang áp dụng: 3783/QĐ-UBND ngày 18/12/2015, 1269/QĐ-UBND ngày 06/5/2016, 1706/QĐ-UBND ngày 05/7/2018, 217/QĐ-UBND ngày 25/1/2017, 613/QĐ-UBND ngày 13/3/2019, QĐ 3996/QĐ-UBND ngày 28/11/2022; Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2023; Quyết định số 2010/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023;

Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý: 132

Thủ tục thực hiện qua bưu chính công ích: trả kết quả tại nhà (01 thủ tục), nộp hồ sơ và trả kết quả tại nhà (72 thủ tục).

Thủ tục thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 37 thủ tục.

b) Tình hình, kết quả công khai thủ tục hành chính: tính đầy đủ, kịp thời của thủ tục hành chính đã được công bố (niêm yết tại đơn vị và trên cổng dịch vụ công thành phố): nội dung, kết cấu và hình thức công khai.

Thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời thủ tục hành chính trên cổng DVC thành phố, niêm yết tại cơ quan, trang thông tin điện tử của Sở.

c) Thực hiện rà soát, xây dựng Phương án phân cấp thủ tục hành chính theo Kế hoạch 129/KH-UBND trong đó, đề xuất phân cấp 12 (tỷ lệ 11,8%) thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở cho Trường phòng chuyên môn thực hiện.

d) Kết quả và chất lượng giải quyết hồ sơ TTHC: Từ ngày 05/12/2023 đến ngày 30/11/2024, Sở Y tế đã tiếp nhận 3295 hồ sơ, trong đó: đã giải quyết 3107 hồ sơ (trước hạn 3083, đúng hạn 0; đang xử lý trong hạn 188 hồ sơ);

e) Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị liên quan đến TTHC: Tiếp nhận 04 PAKN của người dân về tình hình khám chữa bệnh tại Bệnh viện Tâm Minh Đức (1022), Bệnh viện Da liễu, Bệnh viện Nhi đồng (03 đã giải quyết), 01 pakn về việc kinh doanh mỹ phẩm kem trộn trên mạng đang xử lý.

g) Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp (*Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm ứng dụng, nhân sự, cơ chế phối hợp, chế độ hỗ trợ cho công chức, viên chức và người lao động*).

Bộ phận tiếp nhận công khai danh mục các TTHC, các khoản phí, lệ phí thực hiện nghiêm việc lập các biểu bảng, sổ theo dõi trong quá trình giải quyết hồ sơ; thường xuyên cập nhật, bổ sung việc công khai các danh mục TTHC mới đảm bảo theo quy định.

Về cơ sở vật chất, trang thiết bị: Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: Hệ thống trang thiết bị điện tử được đầu tư cơ bản phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ, cán bộ một cửa vận hành khá thuần thục phần mềm xử lý dịch vụ công, đội ngũ cán bộ, công chức đã chấp hành khá nghiêm việc nhận, chuyển, xử lý, trả hồ sơ qua phần mềm, việc số hóa hồ sơ, khảo sát mức độ hài lòng của người dân bước đầu có những kết quả tốt. Cơ sở vật chất được trang bị đầy đủ, đảm bảo đáp ứng yêu cầu phục vụ cơ bản cho người dân thực hiện TTHC (máy tính, máy scan, điện thoại, máy photo, tủ hồ sơ, máy lạnh, máy quạt, ...). Tuy nhiên các trang thiết bị này đều đã cũ, chưa được trang bị nâng cấp cũng phần nào ảnh hưởng hiệu quả công việc.

Về bố trí cán bộ, công chức, viên chức: Bộ phận Một cửa Sở do một lãnh đạo Văn phòng Sở phụ trách. Bố trí 01 chuyên viên chuyên trách, 02 kiêm

nhệm từ các phòng chuyên môn. Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của công việc; các công chức luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm và ý thức kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp, có thái độ phục vụ nhân dân tận tình, chu đáo.

h) Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC.

- Tổng số Hồ sơ có ký số thành phần hồ sơ: 2645/3295 (80,3%)
- Hồ sơ ký số kết quả giải quyết: 2947/3107 (94,85%),
- Hồ sơ có ký số thành phần hồ sơ và kết quả giải quyết: 2392/3107 (76,98%)
- Tái sử dụng dữ liệu số hóa: 384/3295 (11,7%)

i) Tình hình cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình:

- Số lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình/tổng số dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến toàn trình: 37/37 DVCTT
- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình:
 - + Tổng số hồ sơ giải quyết trong năm của các DVC trực tuyến toàn trình (cả hồ sơ trực tuyến và hồ sơ không trực tuyến): **2.550** hồ sơ.
 - + Số hồ sơ trực tuyến toàn trình: **2.537** hồ sơ.
 - + Tỷ lệ: $(b)/(a) \times 100\%: 99,49 \%$

5. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

a) Mô hình 6 (theo số thứ tự của đề án 06): Khám chữa bệnh sử dụng thẻ Căn cước công dân và VneID:

- Về máy quét mã QR trên CCCD: 100% cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế đã triển khai tiếp nhận đăng ký khám chữa bệnh bằng CCCD thông qua máy quét QR.

- Về thiết bị đọc thẻ chip: Sở Y tế đã triển khai đến 100% cơ sở y tế, kết quả 10/20 đơn vị đã đầu tư kinh phí triển khai thiết bị đọc thẻ chip: Bệnh viện Nhi đồng thành phố; Bệnh viện Đa khoa thành phố; Bệnh viện Phụ sản; Bệnh viện Ung Bướu; Bệnh viện Y học cổ truyền; TTYT quận Bình Thủy; Trung tâm Y tế quận Cái Răng; Bệnh viện Đa khoa quận Ô Môn; Bệnh viện Da Liễu; Trung tâm Y tế Phong Điền.

Việc triển khai khám chữa bệnh BHYT bằng CCCD gắn chip tạo điều kiện thuận lợi cho người bệnh khi khám bệnh không cần mang theo nhiều giấy tờ; giảm bớt thủ tục, tiết kiệm thời gian.

b) Mô hình 7: Khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, Kiosk tự phục vụ:

08 bệnh viện đã triển khai kiosk tự phục vụ khám chữa bệnh gồm Bệnh viện Nhi đồng thành phố; Bệnh viện Đa khoa thành phố; Bệnh viện Phụ sản;

Bệnh viện Ung Bướu; Bệnh viện Y học cổ truyền; TTYT quận Bình Thủy; Trung tâm Y tế quận Cái Răng; Bệnh viện Đa khoa quận Ô Môn.

Các cơ sở còn lại do số lượng bệnh nhân đến khám hàng ngày còn thấp, tiếp nhận bệnh nhân qua thẻ CCCD (quét QR, ứng dụng VneID, BHYT) đảm bảo người dân đăng ký khám chữa bệnh được nhanh chóng và thuận lợi.

c) Mô hình 34: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VneID. Sổ sức khỏe điện tử giúp người dân có thể tự theo dõi, quản lý sức khỏe của bản thân; chủ động trong việc phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe, giảm các chi phí khám bệnh, chữa bệnh.

100% dữ liệu khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế được liên thông lên Hệ thống thông tin giám định BHYT của Bảo hiểm xã hội thành phố, trong đó bao gồm toàn bộ dữ liệu khám chữa bệnh và thông tin giấy chuyển tuyến BHYT điện tử, giấy hẹn khám lại.

d) Mô hình 11: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại cơ sở khám chữa bệnh

100% các cơ sở y tế đã phối hợp với công an phường xã triển khai thực hiện.

5.2. Triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt

Các cơ sở y tế phối hợp với một số Ngân hàng trên địa bàn triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán chi phí khám chữa bệnh.

Kết quả: 100% cơ sở y tế đã triển khai giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt tại đơn vị.

II. KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ ngành trung ương và UBND thành phố.

2. Tiếp tục thực hiện Công bố danh mục và nội dung TTHC được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến các văn bản hướng dẫn, kế hoạch về công tác cải cách hành chính tại đơn vị.

4. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành đối với công chức phụ trách công tác cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ CCVC.

5. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP.

6. Tiếp tục triển khai thực hiện các mô hình của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2025.

7. Rà soát, xây dựng kế hoạch trang bị thiết bị đọc chip của thẻ CCCD tại các cơ sở y tế để phục vụ khám chữa bệnh cho người dân trên địa bàn.

8. Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh và các cơ quan đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử thay thế Sổ sức khỏe giấy; tổ chức thu thập, cập nhật, nuôi sống và thực hiện liên thông dữ liệu theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

Trên đây là báo cáo Kết quả triển khai Đề án 06 của Chính phủ năm 2024 của Sở Y tế./.

Nơi nhận:

- Công an thành phố;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- BGĐ Sở Y tế;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Quốc Cường

Phụ lục. Kết quả triển khai các mô hình Đề án 06

TT	TÊN MÔ HÌNH	THỜI GIAN/ ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	TÒN TẠI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC	PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI
1	Mô hình 6: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ Căn cước công dân và VneID	Từ tháng 3/2024 Các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	100% cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế đã triển khai tiếp nhận đăng ký khám chữa bệnh bằng CCCD thông qua máy quét QR.	Một số trường hợp chưa thực hiện tích hợp bảo hiểm y tế lên ứng dụng VNeID, khó khăn trong việc tiếp nhận bệnh nhân trong trường hợp không mang theo đầy đủ giấy tờ khi đến các cơ sở y tế khám, chữa bệnh	Tiếp tục triển khai đăng ký khám chữa bệnh sử dụng thẻ Căn cước công dân và VneID
2	Khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, Kiosk tự phục vụ	Từ tháng 3/2024 Các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	08/20 cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc SYT đã triển khai kiosk tự phục vụ khám chữa bệnh	Một số cơ sở khám chữa bệnh do số lượng bệnh nhân đến khám hàng ngày còn thấp, tiếp nhận bệnh nhân qua thẻ CCCD (quét QR, ứng dụng VneID, BHYT) đảm bảo người dân đăng ký khám chữa bệnh được nhanh chóng và thuận lợi.	Tiếp tục triển khai kiosk tự phục vụ khám chữa bệnh
3	Mô hình 11: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại cơ sở khám chữa bệnh	Từ tháng 3/2024 Các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	100% các cơ sở y tế đã phối hợp với công an phường xã triển khai thực hiện.		Tiếp tục triển khai
4	Mô hình 34: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử trên VneID	Từ tháng 3/2024 Các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	100% dữ liệu khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế được liên thông lên Hệ thống thông tin giám định BHYT của Bảo hiểm xã hội thành phố, trong đó bao gồm toàn bộ dữ liệu khám chữa bệnh và thông tin giấy chuyển tuyến BHYT điện tử, giấy hẹn khám lại.		Tiếp tục triển khai